TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06/3/2025
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm
Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Hoài
Ông Đào Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1098/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1991
Địa chỉ: Tổ A, H, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Vũ Thị Kim O, sinh năm 1992
Địa chỉ: Tổ A, H, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/11/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Vũ Văn C *trình bày:* Năm 2014, ông và bà Vũ Thị Kim O tự nguyện yêu thương nhau, về sống chung, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống, vợ chồng ông chung sống hạnh phúc trong thời gian đầu nhưng đến năm 2023, cả hai bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bà O thường xuyên có thái độ cáu gắt, dùng những lời lẽ xúc phạm, không tôn trọng ông và nhiều lần đề nghị ông khởi kiện xin ly hôn tại Tòa. Có đôi lần sau khi vợ chồng ông xảy ra cãi vả, bà O dẫn theo con nhỏ bỏ nhà đi thuê trọ; cũng có lần bà O bỏ mặc chồng con bỏ nhà đi mấy ngày liền không về và không nói cho ông biết đi đâu. Ông đã nhiều lần khuyên răn, cho bà O thời gian và cơ hội để sửa đổi tính tình nhưng đến nay bà O vẫn không thay đổi. Hiện tại, ông xác định tình cảm vợ chồng rạn nứt, không thể tiếp tục cuộc sống chung và thực tế cả hai đã không còn chung sống với nhau từ giữa tháng 12/2024 đến nay. Vì vậy, ông yêu cầu được ly hôn với bà Vũ Thị Kim O. Về con

chung: Ông và Bà O có 02 con chung là Vũ Quỳnh A (sinh ngày 07/01/2016), Vũ Thùy H (sinh ngày 08/7/2023). Hiện nay, các con chung đang sống cùng bà O tại nhà riêng của hai vợ chồng, còn ông vẫn đang thuê trọ nên ông đề nghị giao 02 con chung cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

- *Tại bản tự khai ngày 18/12/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà* Vũ Thị Kim O *trình bày:* Về quá trình kết hôn, chung sống và con chung đúng như ông Vũ Văn C đã trình bày. Quá trình chung sống, bà thừa nhận vợ chồng bà có xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại, có lần bà dùng những lời lẽ không hay xúc phạm ông C, tuy nhiên, bà nhận thấy đây đều là những mâu thuẫn nhỏ và hai vợ chồng bà có thể khắc phục. Do bà mới sinh con chưa được 01 năm, dẫn đến tâm sinh lý của bà có sự thay đổi, nóng tính, trong khi đó, ông C lại nghiện chơi games, không phụ bà chăm sóc con nhỏ nên đây mới là nguyên nhân dẫn đến vợ chồng bà không có sự gần gũi và thường xuyên kình cãi. Bà chỉ thừa nhận có một lần bỏ nhà đi, để các con cho một mình ông C chăm sóc vì bà muốn ông C thấy hiểu việc phụ nữ một mình chăm con vất vả từ đó sẽ phụ bà chăm sóc con sau sự việc trên, nhưng không có việc bà bỏ mặc con cái, bỏ nhà đi nhiều ngày không về như ông C trình bày. Từ giữa tháng 12/2024 đến nay, bà và ông C không còn chung sống với nhau. Nay, ông C yêu cầu xin ly hôn thì bà không đồng ý vì còn thương chồng con, việc ly hôn ảnh hưởng đến tâm lý các con, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà có thể hàn gắn. Về con chung: Trường hợp Tòa vẫn giải quyết cho vợ chồng bà ly hôn thì bà yêu cầu tiếp trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi 02 con chung với mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

- Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Vũ Văn C yêu cầu xin ly hôn với bà Vũ Thị Kim O, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông C thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn C và bà Vũ Thị Kim O kết hôn trên tinh thần tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định

cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2014 ngày 09/09/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà O không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra kình cãi, không có sự thấu hiểu lẫn nhau dẫn đến cả hai không còn chung sống với nhau từ giữa tháng 12/2024 đến nay. Tại phiên tòa, ông C xác định không còn tình cảm yêu thương, quan tâm, chăm sóc đối với bà O nên vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện và trường hợp yêu cầu xin ly hôn của ông không được chấp nhận thì ông cũng không quay về chung sống cùng bà O. Xét thấy hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai vợ chồng, quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà O đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của ông Vũ Văn C là có cơ sở để chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Ông C và Bà O đều xác định có 02 con chung là Vũ Quỳnh A (sinh ngày 07/01/2016), Vũ Thùy H (sinh ngày 08/7/2023); thống nhất ý kiến sau khi ly hôn, bà O sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và ông C cấp dưỡng nuôi 02 con chung với mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy hiện nay 02 con chung đang sinh sống cùng bà O và đang do bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; các đương sự đã có ý kiến thống nhất thỏa thuận về vấn đề người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo việc nuôi dạy, chăm sóc, phát triển mọi mặt của con chung nên giao các cháu Vũ Quỳnh A, Vũ Thùy H cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng; ông C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như hai bên đã thống nhất là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông C và bà O xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Ông C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Vũ Văn C được ly hôn bà Vũ Thị Kim O.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Quỳnh A (sinh ngày 07/01/2016) và Vũ Thùy H (sinh ngày 08/7/2023) cho bà Vũ Thị Kim O trực tiếp

trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành sau khi ly hôn.

Ông Vũ Văn C cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo định kỳ hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quá trình nuôi con chung, ông C, bà O có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

4. Về án phí: Ông Vũ Văn C nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà ông C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003390 ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, như vậy ông C1 đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sư thẩm. Ngoài ra, ông C còn phải nộp thêm 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Quy định: Kể từ ngày bà Vũ Thị Kim O có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Vũ Văn C không thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- UBND xã Yên Phong (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm